

Số: 75/QĐ-NTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về học bổng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 07 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 26 tháng 04 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 04 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-HĐT ngày 11 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

Theo đề nghị của Trường phòng Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Học bổng của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

1. Học bổng là khoản tiền hoặc hiện vật có giá trị cấp cho người học của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành (sau đây gọi tắt là Trường hoặc Nhà trường) có thành tích tốt trong học tập hoặc đối tượng chính sách theo quy định.

2. Các loại học bổng

a) Học bổng khuyến khích học tập xét theo từng năm học đối với sinh viên đạt thành tích học tập và rèn luyện từ loại khá trở lên;

b) Học bổng chính sách bao gồm: học bổng thủ khoa tốt nghiệp, học bổng thủ khoa đầu vào, học bổng dành cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 2. Nguyên tắc của việc xét học bổng

1. Công tác xét và cấp học bổng phải thực hiện đúng quy trình, đối tượng, tiêu chí và đảm bảo tính dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch.

2. Sinh viên được thụ hưởng học bổng của Trường cần hoàn tất đầy đủ hồ sơ xét (nếu có yêu cầu) và thỏa đúng các điều kiện, tiêu chuẩn của các loại học bổng. Sinh viên không được thụ hưởng cùng lúc 02 loại học bổng trở lên tại một thời điểm xét.

3. Trường hợp sinh viên thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách cùng lúc thì chỉ được hưởng một chính sách cao nhất hoặc học đồng thời nhiều ngành, nhiều cơ sở giáo dục thì chỉ được hưởng chính sách ở một ngành tại một cơ sở giáo dục.

Điều 3. Học bổng khuyến khích học tập

1. Đối tượng xét học bổng

Là sinh viên (sau đây gọi tắt là SV) đại học và đại học liên thông hệ chính quy đang theo học tại Trường.

2. Điều kiện xét học bổng

- a) SV hoàn thành tất cả môn học trong chương trình học theo đúng tiến độ đào tạo (bao gồm 3 đợt tương ứng với 3 học kỳ trong năm học);
- b) Điểm trung bình tích lũy của năm học đạt từ 2.50 trở lên theo thang điểm 4;
- c) SV đạt tổng số tín chỉ tích lũy từ 30 tín chỉ trở lên trong năm học, riêng với SV năm cuối đạt tổng số tín chỉ tích lũy từ 20 tín chỉ trở lên trong năm học;
- d) SV không có điểm kiểm tra hoặc điểm thi lần 1 dưới 05 điểm trong năm học;
- đ) Kết quả rèn luyện năm học từ loại khá trở lên (≥ 70 điểm);
- e) SV chuyển điểm, miễn điểm sẽ không được xét học bổng trong năm học;
- g) SV tạm nghỉ học trong năm học xét học bổng sẽ không được xét;
- h) SV không bị bất kỳ hình thức kỷ luật nào từ khiển trách trở lên trong năm học.

3. Mức học bổng

a) Mức học bổng khuyến khích học tập được xác định cụ thể từng năm trên cơ sở mức thu học phí và số lượng sinh viên đủ điều kiện xem xét;

b) Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của SV thỏa các điều kiện học bổng để thực hiện xét, cấp học bổng theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định.

4. Quy trình xét cấp học bổng

a) Bước 1: Bộ phận điểm Phòng Quản lý Đào tạo xét và khóa điểm trung bình năm học, Phòng Công tác Sinh viên xét và khóa điểm tổng kết rèn luyện năm học (trong 5 ngày làm việc);

b) Bước 2: Phòng Công tác Sinh viên (viết tắt là P.CTSV) thực hiện xét học bổng theo các tiêu chí, điều kiện mặc định trên hệ thống (trong 10 ngày làm việc);

c) Bước 3: P.CTSV đăng thông báo danh sách SV dự kiến nhận học bổng kèm theo địa chỉ hộp thư điện tử ghi nhận thông tin phản hồi của SV về danh sách;

d) Bước 4: Giải quyết thắc mắc của SV liên quan đến việc xét học bổng khuyến khích học tập, SV gửi email về hộp thư điện tử đã đề cập tại Bước 3 hoặc liên hệ trực tiếp tại P.CTSV để được giải đáp (trong 5 ngày làm việc);

đ) Bước 5: P.CTSV trình Hiệu Trưởng ra quyết định kèm danh sách SV chính thức nhận học bổng khuyến khích học tập và thông báo đến SV toàn trường kết quả xét duyệt học bổng (trong 7 ngày làm việc);

e) Bước 6: SV nộp mã số tài khoản ngân hàng kèm theo CMND/ CCCD (photo) trực tiếp tại P.CTSV (trong 10 ngày làm việc);

g) Bước 7: Phòng kế toán thực hiện chuyển khoản tiền thưởng cho SV được nhận học bổng khuyến khích học tập (sau 10 ngày kể từ thời điểm P.CTSV chốt thông tin SV cung cấp để nhận học bổng).

Điều 4. Học bổng thủ khoa đầu vào

1. Đối tượng xét học bổng

Là Tân SV trúng tuyển đầu vào Trường bằng một trong hai hình thức xét điểm kỳ thi trung học phổ thông (THPT) Quốc gia hoặc xét điểm học bạ và phải hoàn tất thủ tục nhập học chính thức bậc đại học hệ chính quy tại trường.

2. Điều kiện xét học bổng

a) Thí sinh trúng tuyển đạt tổng điểm số cao nhất toàn trường đối với hình thức xét điểm kỳ thi THPT Quốc gia;

b) Thí sinh trúng tuyển đạt tổng điểm số cao nhất toàn trường đối với hình thức xét điểm học bạ.

3. Cách tính điểm xét học bổng thủ khoa đầu vào:

a) Đối với xét điểm kỳ thi trung học phổ thông Quốc gia (THPT): điểm trúng tuyển cao nhất được tính bằng tổng điểm các môn thi THPT Quốc gia theo khối/ tổ hợp xét tuyển không áp dụng điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng và các hình thức ưu tiên khác liên quan;

b) Đối với xét điểm học bạ: điểm trúng tuyển cao nhất được tính bằng tổng điểm xét tuyển đối với bất kỳ hình thức của phương thức xét tuyển học bạ của trường theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, không áp dụng điểm ưu tiên khu vực, ưu tiên đối tượng và các hình thức ưu tiên khác liên quan;

c) Đối với trường hợp các sinh viên có điểm trúng tuyển đầu vào cao nhất bằng nhau sẽ được xét tiếp các điều kiện khác theo thứ tự lần lượt gồm: điểm ưu tiên đối tượng, điểm ưu tiên khu vực và điểm trung bình cộng 3 năm THPT (lớp 10, 11, 12).

4. Mức học bổng

a) Mức học bổng đối với năm học đầu tiên:

Miễn 100% học phí năm học đầu tiên.

b) Mức học bổng các năm học tiếp theo trong niên khóa:

Miễn 100% học phí các năm học tiếp theo nếu SV đạt kết quả học tập của năm học liền trước từ 3.2/4.0 trở lên và không vi phạm các nội quy, quy định của Nhà trường.

5. Quy trình xét cấp học bổng

a) Bước 1: Trung tâm Tư vấn tuyển sinh (TT. TVTS) tổng hợp và cung cấp cho P.CTSV danh sách thí sinh trúng tuyển đầu vào có điểm số cao nhất trường đã nhập học chính thức tại trường (trong 10 ngày kể từ thời điểm chốt số liệu nhập học);

b) Bước 2: P.CTSV phối hợp với TT. TVTS rà soát danh sách, căn cứ theo Quy định chính sách học bổng về việc khen thưởng Thủ khoa đầu vào bậc Đại học, P.CTSV đề xuất Ban Giám hiệu nhà trường ra quyết định công nhận Thủ khoa đầu vào (trong 7 ngày);

c) Bước 3: Căn cứ theo quyết định/ phê duyệt của Ban Giám hiệu, P.CTSV công bố quyết định khen thưởng dành cho các thủ khoa đầu vào;

d) Bước 4: Nhà trường tổ chức lễ khen thưởng thủ khoa đầu vào hoặc trao tặng học bổng thủ khoa đầu vào trong dịp khai giảng năm học mới của Trường.

Điều 5. Học bổng thủ khoa tốt nghiệp

1. Đối tượng xét học bổng

Là SV tốt nghiệp hệ chính quy bậc đại học theo đúng tiến độ đào tạo của khóa học.

2. Điều kiện xét học bổng

a) SV có kết quả học tập, rèn luyện khóa học đạt loại Khá trở lên và điểm số cao nhất khóa xét theo từng khối ngành bậc Đại học hệ chính quy;

b) SV được xét tốt nghiệp đợt đầu tiên của khóa học;

c) SV không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong toàn khóa học.

3. Mức học bổng

Bậc đào tạo	Xếp loại học bổng		
	Khá	Giỏi	Xuất sắc
Đại học hệ chính quy	2.000.000đ	3.000.000đ	4.000.000đ

4. Quy trình xét cấp học bổng

a) Bước 1: Đợt xét tốt nghiệp đầu tiên của mỗi khóa học, Phòng Quản lý Đào tạo thực hiện xét chọn SV có kết quả cao nhất theo từng khối ngành, đề xuất khen thưởng và trình Ban Giám hiệu;

b) Bước 2: Sau khi Ban Giám hiệu duyệt đề xuất, P.CTSV soạn thảo Quyết định khen thưởng Thủ khoa tốt nghiệp các khối ngành bậc đại học trình Hiệu trưởng ký duyệt;

c) Bước 3: Phòng Quản lý Đào tạo tổ chức Lễ trao bằng tốt nghiệp và vinh danh những SV được khen thưởng, nhận giấy khen và Quyết định khen thưởng;

d) Bước 4: SV được khen thưởng mang theo Quyết định khen thưởng, thẻ SV đến Phòng Kế toán nhận tiền thưởng.

Điều 6. Học bổng dành cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn

1. Đối tượng xét học bổng

Là SV có hoàn cảnh khó khăn (gia đình SV thuộc diện hộ nghèo/ hộ cận nghèo, SV mồ côi cha mẹ, SV bị khuyết tật hoặc SV thuộc các hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác) đang theo học bậc đại học hệ chính quy tại Trường.

2. Điều kiện xét học bổng

a) SV có hộ khẩu thường trú thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có giấy chứng nhận hộ nghèo/ hộ cận nghèo hoặc đơn xác thực hoàn cảnh khó khăn của chính quyền địa phương, giấy chứng nhận khuyết tật hoặc các giấy tờ minh chứng liên quan);

b) SV có kết quả học tập (điểm trung bình chung tích lũy) từ đầu khóa học đến học kỳ khóa điểm gần nhất đạt từ 2.5/4.0 trở lên và kết quả rèn luyện đạt từ loại khá trở lên tại thời điểm xét;

c) SV không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên theo quy định của nhà trường.

3. Mức học bổng

Mức học bổng dành cho SV có hoàn cảnh khó khăn căn cứ theo đề xuất và tình hình thực tế ngân sách được Hiệu trưởng phê duyệt.

4. Quy trình xét cấp học bổng

a) Bước 1: SV nộp đơn đề nghị xét học bổng kèm theo các giấy tờ xác thực hoàn cảnh khó khăn căn cứ theo quy định trực tiếp tại P.CTSV;

b) Bước 2: P.CTSV thực hiện xét hồ sơ SV đủ các điều kiện nhận học bổng và đề xuất Hiệu trưởng mức khen thưởng học bổng (trong thời gian 5 ngày làm việc);

c) Bước 3: P.CTSV trình Hiệu trưởng phê duyệt quyết định tặng học bổng cho SV (trong thời gian 5 ngày làm việc);

d) Bước 4: Căn cứ theo quyết định của Hiệu trưởng, P.CTSV công bố quyết định khen thưởng dành cho các SV nhận học bổng và tạm ứng tiền thưởng từ Phòng Kế toán (trong 10 ngày làm việc);

đ) Bước 5: P.CTSV tổ chức lễ trao học bổng cho sinh viên.

Điều 7. Xếp loại học bổng

Điểm trung bình toàn năm học/ khóa học			Kết quả rèn luyện năm học/ khóa học	Xếp loại học bổng
Loại	Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
Xuất sắc	9.0 – 10	3.60 – 4.00	Xuất sắc	Xuất sắc
Xuất sắc	9.0 – 10	3.60 – 4.00	Tốt	Giỏi
Xuất sắc	9.0 – 10	3.60 – 4.00	Khá	Khá
Giỏi	8.0 – 8.9	3.20 – 3.59	Xuất sắc, tốt	Giỏi
Giỏi	8.0 – 8.9	3.20 – 3.59	Khá	Khá
Khá	7.0 – 7.9	2.50 – 3.19	Xuất sắc, tốt, khá	Khá

Điều 8. Nguồn cấp học bổng

1. Nguồn cấp học bổng của Trường dành cho quỹ học bổng khuyến khích học tập, quỹ học bổng dành cho tuyển sinh đầu vào được bố trí tối thiểu ở mức 2% so với nguồn thu học phí của SV toàn trường theo năm học.

2. Nguồn cấp học bổng của Trường dành cho quỹ học bổng chính sách được bố trí trong dự toán chi ngân sách của nhà trường theo số lượng SV thuộc đối tượng được cấp hoặc sử dụng từ nguồn kinh phí được quyên góp, huy động từ các mạnh thường quân, tổ chức xã hội, doanh nghiệp.

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Công tác Sinh viên là đơn vị đầu mối giải quyết xét cấp các loại học bổng cho sinh viên bao gồm: học bổng khuyến khích học tập, học bổng thủ khoa đầu vào, học bổng thủ khoa tốt nghiệp, các loại học bổng dành cho sinh viên có hoàn cảnh khó khăn.

2. Phòng Công tác Sinh viên là đơn vị tham mưu cho Hiệu trưởng các công tác liên quan đến chính sách học bổng của trường; là đơn vị đầu mối tổng hợp, thống kê các loại học bổng liên quan đến các cá nhân (mạnh thường quân), tập thể, tổ chức đóng góp vào quỹ học bổng của Trường để báo cáo Ban Giám hiệu;

3. Các Khoa/ Viện quản lý sinh viên làm đầu mối khai thác, huy động và phát triển các nguồn học bổng từ các tổ chức và cá nhân trong nước; phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Hợp tác Quốc tế, Phòng Quản lý Đào tạo xét duyệt và quản lý thống nhất các học bổng từ các tổ chức phi chính phủ, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước do nhà trường quản lý; căn cứ vào các nguồn học bổng thường niên và dự kiến nguồn học bổng không thường niên hoặc đột xuất, các Khoa/ Viện thực hiện rà soát đối với sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và hiếu học hoặc đạt thành tích cao trong học tập, nghiên cứu khoa học nhằm đề xuất Ban Giám hiệu khen thưởng học bổng kịp thời cho sinh viên.

4. Phòng Quản lý Đào tạo có trách nhiệm cung cấp thông tin về kết quả học tập của đối tượng được xét học bổng theo yêu cầu của phía cấp học bổng.

5. Phòng Quan hệ doanh nghiệp và việc làm sinh viên phối hợp, liên kết với các Doanh nghiệp, Tổ chức xã hội có nhu cầu tài trợ học bổng hỗ trợ cho sinh viên của trường; là đơn vị có trách nhiệm tri ân, gửi thư cảm ơn, tặng quà lưu niệm ghi nhận các đóng góp vào quỹ học bổng từ phía doanh nghiệp.

6. Phòng Hợp tác Quốc tế làm đầu mối khai thác, phát triển, tiếp nhận các nguồn học bổng từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài.

7. Phòng Truyền thông lập chiến lược quảng bá các chính sách học bổng trong và ngoài trường để thu hút nhân tài, tạo uy tín và nâng cao thương hiệu nhà trường.

8. Phòng Kế toán thực hiện các thủ tục tạm ứng kinh phí hoặc chuyển khoản các suất học bổng được Hiệu trưởng phê duyệt cấp theo quy định; làm đầu mối tiếp nhận và quản lý tiền học bổng đối với các loại học bổng do nhà trường quản lý thông qua tài khoản của trường.

9. Phòng Kế hoạch Tài chính kiểm tra, duyệt dự trù và thanh toán kinh phí cấp các loại học bổng nhằm phù hợp, cân đối nguồn ngân sách của Trường.

10. Các đơn vị, phòng ban, trung tâm trong toàn trường chủ động phối hợp với Phòng Công tác Sinh viên trong công tác xét cấp học bổng theo đúng trách nhiệm, chức năng và quy định.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các Ông (Bà) Chánh văn phòng Trường; Trưởng phòng Công tác sinh viên; Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 10;
- Hội đồng Trường (để b/c);
- Website của Trường;
- Lưu VT, TC, P.CTSV.



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng

